TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2026/HS-ST
Ngày 20/ 01/ 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Bách
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Vi Văn Thuy
2. Ông Vàng Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Văn Nam Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Sùng A Lếnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2026/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1.Bị cáo **Lò Văn C** sinh ngày 12 tháng 10 năm 1995 tại tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: Bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, tỉnh Điện Biên; Thẻ CCCD: 012095000756; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công An; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T sinh năm 1970 và con bà Vàng Thị C sinh năm 1971; Bị cáo Lò Văn C chưa có vợ, con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án kết tội lần nào. Bị cáo Lò Văn C bắt tạm giữ từ ngày 12 tháng 8 năm 2025 đến ngày 21 tháng 8 năm 2025, tạm giam từ ngày 21 tháng 8 năm 2025 đến nay, có mặt.

2. Bị cáo **Lò Văn C** sinh ngày 20 tháng 10 năm 2002 tại xã Si Pa Phìn, tỉnh Điện Biên. Nơi thường trú: Bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, tỉnh Điện Biên; Thẻ CCCD: 011202001057; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công An; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn H sinh năm 1981 và con bà Lò Thị Q sinh năm 1982; Bị cáo Lò Văn C chưa có vợ, con. Tiền án: Có 01; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27 tháng 7 năm 2023 Toà án nhân dân huyện Điện Biên xét xử phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" xử phạt 01 năm 02 tháng tù. Ngày 14 tháng 3 năm 2024 đã chấp hành xong hình tù và các quyết định khác của bản án hiện chưa được xoá án tích. Bị cáo Lò Văn C bắt

tạm giữ từ ngày 12 tháng 8 năm 2025 đến ngày 21 tháng 8 năm 2025, tạm giam từ ngày 21 tháng 8 năm 2025 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Lò Văn H sinh năm 1981

Thường trú tại: Bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, tỉnh Điện Biên. Có mặt

- Người bào chữa cho các bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) và Lò Văn C (sinh năm 2002): Bà Giàng Thị Nhung trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên tham gia tố tụng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 11 tháng 8 năm 2025 bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) gặp bị cáo Lò Văn C (sinh năm 2002) ở ngoài đường dân sinh thuộc bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, tỉnh Điện Biên, do quen biết nhau từ trước và cùng là người nghiện ma tuý. Nên bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) đã rủ Lò Văn C (sinh năm 2002) cùng nhau đi mua ma tuý về sử dụng mỗi người góp 500.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ 00 phút ngày 12 tháng 8 năm 2025 bị cáo Lò Văn C (sinh năm 2002) điều khiển xe máy biển kiểm soát 27V1-040.56 đến nhà Lò Văn C (sinh năm 1995) cả hai cùng nhau điều khiển xe máy đi lên khu vực biên giới Việt Nam – Lào thuộc địa phận bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma tuý thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái, sau đó bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) trực tiếp là người trao đổi mua bán được 06 (sáu) gói Heroine với số tiền 1.000.000 đồng. Mua bán xong người đàn ông đó đi đâu không biết, bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) cầm trong lòng bàn tay trái còn bị cáo Lò Văn C (sinh năm 2002) điều khiển xe máy quay về nhà. Vào hồi 05 giờ 30 phút ngày 12 tháng 8 năm 2025 khi bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) và bị cáo Lò Văn C (sinh năm 2002) đi xe máy đến ngã ba đường đi thuộc bản Tân Phong, xã Si Pa Phìn, tỉnh Điện Biên thì bị Tổ công tác Công an xã Si Pa Phìn phối hợp với Đồn biên phòng Si Pha Phìn phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025 Công an tỉnh Điện Biên cùng với Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng;

- Khối lượng từ M1 đến M6 là 12,4gam thu giữ của Lò Văn Cường (sinh năm 1995) và Lò Văn C (sinh năm 2002).

Bản kết luận giám định số: 825/KL-KTHS ngày 17 tháng 8 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Vật chứng gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M6 thu giữ của Lò Văn C (sinh năm 1995) và Lò Văn C (sinh năm 2002) có tổng khối lượng: 12,4gam là chất ma tuý: Loại Heroine;

Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Bản cáo trạng số: 25/CT-VKSKV5 ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên đã truy tố Lò Văn C (sinh năm 1995) và Lò Văn C (sinh năm 2002) để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 BLHS.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) từ: **06** (sáu) năm đến: **06** (sáu) năm **06** (sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C (sinh năm 2002) từ: **06** (sáu) năm đến: **06** (sáu) năm **06** (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với các bị cáo;

Áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án và trả lại tài sản chiếc xe máy mang biển kiểm soát 27V1. 040.56 cho anh Lò Văn Hải. Áp dụng Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Anh Lò Văn Hải trình bày như sau: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda WAVE mang biển kiểm soát 27V1- 040.56 là xe của riêng gia đình tôi. Con tôi Lò Văn C đã mượn xe đi đâu tôi không biết. Sau này tôi mới biết là dùng vào việc đi mua ma tuý. Tại phiên toà mong HĐXX xem xét trả lại chiếc xe máy đó cho gia đình tôi. Ngoài ra tôi không có ý kiến gì bổ sung.

Người bào chữa cho các bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) và Lò Văn C (sinh năm 2002) không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như phần luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện sinh sống của các bị cáo dẫn đến nhận thức pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xem xét xử phạt các bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) và Lò Văn C (sinh năm 2002) mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; đề nghị không áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS về hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về án phí, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với nội dung truy tố trong Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) và Lò Văn C (sinh năm 2002) nhất trí với lời bào chữa và không có ý kiến bổ sung; không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Lời sau cùng các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội các bị cáo thấy: Lời khai nhận tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 17 giờ ngày 11 tháng 8 năm 2025 bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) gặp bị cáo Lò Văn C (sinh năm 2002) ở ngoài đường dân sinh thuộc bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, tỉnh Điện Biên, do quen biết nhau từ trước và cùng là người nghiện ma tuý. Nên bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) đã rủ Lò Văn C (sinh năm 2002) cùng nhau đi mua ma tuý về sử dụng mỗi người góp 500.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ 00 phút ngày 12 tháng 8 năm 2025 bị cáo Lò Văn C (sinh năm 2002) điều khiển xe máy biển kiểm soát 27V1-040.56 đến nhà Lò Văn Cường (sinh năm 1995) cả hai cùng nhau điều khiển xe máy đi lên khu vực biên giới Việt Nam – Lào thuộc địa phận bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma tuý thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái, sau đó bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) trực tiếp là người trao đổi mua bán được 06 (sáu) gói Heroine với số tiền 1.000.000 đồng. Mua bán xong người đàn ông đó đi đâu không biết, bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) cầm trong lòng bàn tay trái còn bị cáo Lò Văn C (sinh năm 2002) điều khiển xe máy quay về nhà. Vào hồi 05 giờ 30 phút ngày 12 tháng 8 năm 2025 khi bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) và bị cáo Lò Văn C (sinh năm 2002) đi xe máy đến ngã ba đường đi thuộc bản Tân Phong, xã Si Pa Phìn, tỉnh Điện Biên thì bị Tổ công tác Công an xã Si Pa Phìn phối hợp với Đồn biên phòng Si Pha Phìn phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án. Bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) và Lò Văn C (sinh năm 2002) có hành vi tàng trữ khối lượng: 12,4gam Heroine nhằm mục đích sử dụng. Do đó HĐXX có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) và Lò Văn C (sinh năm 2002) đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

1. *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm".*

2.Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Điểm g, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) và Lò Văn C (sinh năm 2002) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi , bổ sung năm 2025 là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, các bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội các bị cáo thấy: Đây là vụ án rất nghiêm trọng về ma túy, mặc dù các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm

tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý các bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét vai trò đồng phạm trong vụ án: Bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) là người khởi xướng mua ma tuý. Còn đối với Lò Văn C (sinh năm 2002) là người thực hiện, giúp sức. Bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) và Lò Văn C (sinh năm 2002) có cùng mục đích mua ma tuý là để sử dụng chung do đó có cùng hành vi tàng trữ khối lượng 12,4gam là chất ma túy: Loại Heroine. Do đó HĐXX xét thấy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện tương ứng với điều luật.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) thấy: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án kết tội lần nào. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo Lò Văn C (sinh năm 2002) thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngày 27 tháng 7 năm 2023 Toà án nhân dân huyện Điện Biên xét xử phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" xử phạt 01 năm 02 tháng tù. Ngày 14 tháng 3 năm 2024 đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án. Ngày 12 tháng 8 năm 2025 bị cáo Lò Văn C (sinh năm 2002) lại có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó bị cáo Lò Văn C (sinh năm 2002) phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chưa được xóa án tích lại phạm tội mới thuộc trường hợp "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) từ: **06** (sáu) năm đến: **06** (sáu) năm **06** (sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C (sinh năm 2002) từ: **06** (sáu) năm đến: **06** (sáu) năm **06** (sáu) tháng tù.

Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên HĐXX cần xem xét xử phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; HĐXX xét thấy có căn cứ áp dụng. Đề nghị HĐXX xử phạt mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện Kiểm sát đối với các bị cáo.

HĐXX xét thấy việc đề nghị của người bào chữa là chưa phù hợp nên không được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". HĐXX xét thấy các bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) và Lò Văn C (sinh năm 2002) là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó HĐXX chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát, người bào chữa, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông dân tộc Thái bán Heroine cho bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) và Lò Văn C (sinh năm 2002); do các bị cáo không biết, tên, địa chỉ ở đâu do đó không có cơ sở để xử lý trong vụ án.

Anh Lò Văn Hải đề nghị HĐXX xem xét muốn xin lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda WAVE mang biển kiểm soát 27V1 – 040.56. Về lời trình bày của Lò Văn Hải phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX quyết định trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lò Văn Hải theo quy định.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu huỷ khối lượng: 10,61gam Heroine còn lại sau giám định; 07 (bảy) mảnh nilon và 01 (một) phong bì cũ niêm phong vật chứng vụ án. Trả lại 01 (một) chiếc xe máy BKS 27V1 - 040.56 nhãn hiệu Honda WAVE, màu đen; số khung 063401, số máy 126343 xe cũ đã qua sử dụng.

[8] Về án phí: Xét thấy các bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) và Lò Văn C (sinh năm 2002) là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; HĐXX quyết định miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát; Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bào chữa không khiếu nại hoặc ý kiến gì. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Áp dụng Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; (điểm h khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo Lò Văn C sinh năm 2002); Điều 58; điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm

2025.

1.**Về tội danh**: Tuyên bố các bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995) và Lò Văn C (sinh năm 2002) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2.**Về hình phạt**:

1.Xử phạt bị cáo Lò Văn C (sinh năm 1995): **06** (sáu) năm **04** (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 12 tháng 8 năm 2025.

2.Xử phạt bị cáo Lò Văn C (sinh năm 2002): **06** (sáu) năm **04** (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 12 tháng 8 năm 2025.

3.**Về vật chứng vụ án**: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu huỷ khối lượng: 10,61gam Heroine còn lại sau giám định; 07 (bảy) mảnh nilon và 01 (một) phong bì cũ niêm phong vật chứng vụ án.

- Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh Lò Văn Hải: 01 (một) chiếc xe máy BKS 27V1 – 040.56 nhãn hiệu Honda WAVE, màu đen; số khung 063401, số máy 1263431 xe cũ đã qua sử dụng.Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 12 năm 2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Điện Biên.

4.**Về án phí**: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

5.**Về quyền kháng cáo**: Áp dụng Điều 331; Điều 333 BLTTHS. Bị cáo Lò Văn Cường (sinh năm 1995) và Lò Văn C (sinh năm 2002) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 20 tháng 01 năm 2026). Anh Lò Văn Hải có quyền kháng cáo bản án; quyết định của Tòa án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 20 tháng 01 năm 2026).

Nơi nhận:
- Phòng GĐ - TT, KT-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 5;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tam giam Nà Hỳ Công an tỉnh ;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HS – LL Tư pháp Công an tỉnh Điện Biên;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Các bị cáo; Người bào chữa;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giàng A Bách